

Số: 34/2019/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 11 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2019/TLST-DS, ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị U**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn P**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Trần Kim P**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Trần Kim P có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị U số tiền 31.000.000 đồng (*Ba mươi một triệu đồng*).

Về thời gian và phương thức thanh toán nợ: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị U và bị đơn bà Trần Kim P đều thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trần Kim P phải nộp số tiền 775.000 đồng (*Bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị U được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 807.000 đồng (*Tám trăm lẻ bảy ngàn đồng*) theo biên lai thu số 010531 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Liên